

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội 5 tháng đầu năm 2019; Phương hướng, nhiệm vụ trong năm thời gian tới

Triển khai Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 19/12/2018 của HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2018, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 23/01/2019 về triển khai nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, với tinh thần chủ động, tổ chức thực hiện nhiệm vụ ngay từ tháng đầu của năm, tình hình kinh tế xã hội trên địa bàn Nghi Xuân đã có những kết quả tích cực.

A. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC.

I. Lĩnh vực kinh tế

1. Ngành nông, lâm, thủy sản.

1.1. Nông nghiệp:

a. Trồng trọt:

Tập trung gieo trồng, chăm sóc các loại cây trồng vụ Xuân năm 2019: Tổng diện tích gieo trồng vụ Xuân đạt 7.248 ha bằng 98,9% (giảm 80ha) so với cùng kỳ. Sản lượng lương thực có hạt ước đạt 18.601 tấn. Năng suất hầu hết các loại cây trồng chính đều tăng so với cùng kỳ.

- Sản xuất lúa: Đã gieo cấy 3.173 ha, đạt 102% kế hoạch; năng suất ước đạt 53,67 tạ/ha tăng 1,75 tạ/ha so với cùng kỳ

- Sản xuất lạc: Đã gieo tría được 1.861 ha, đạt 98% KH; năng suất ước đạt 27,5 tạ/ha, tăng 0,1 tạ/ha so với cùng kỳ

- Các loại cây trồng khác: Ngô 306,7/180 ha, đạt 173% KH; năng suất đạt 51,2 tạ/ha, tăng 8,6 tạ/ha so với cùng kỳ; khoai 947/1.171 ha, đạt 80,87% KH; năng suất 88 tạ/ha (giảm 37 tạ/ha so với cùng kỳ); rau đậu các loại 630/600 ha, đạt 105% KH.

b. Chăn nuôi: Chăn nuôi đang gặp nhiều khó khăn do dịch tả lợn châu Phi đang diễn biến phức tạp trong và ngoài tỉnh, chi phí nuôi tăng, thị trường đầu ra chưa ổn định dẫn tới giá cả còn bấp bênh, giá con giống giảm mạnh, song toàn ngành vẫn có bước phát triển; Tổng đàn trâu ước đạt 2.488 con giảm 22,64% so với cùng kỳ; đàn bò ước đạt 9.259 con giảm 10,41% so với cùng kỳ; đàn lợn ước đạt 18.486 con tăng 5,69% so với cùng kỳ; đàn gia cầm ước đạt 698.000 con tăng 28,74% so với cùng kỳ. Huyện đã chủ động triển khai hiệu quả công

tác phong chống dịch tả lợn Châu Phi, đến thời điểm này chưa để dịch xảy ra trên địa bàn. Tiếp tục kiểm tra, giám sát, quản lý giết mổ gia súc, gia cầm; triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh, bao vây và khống chế kịp thời khi dịch bệnh mới xảy ra¹. Tuy nhiên một số vắc xin chưa có đã ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ tiêm phòng đợt 1 trên địa bàn huyện.

1.2. Thủy sản: Tổng sản lượng ước đạt 3.435 tấn, tăng 1,63% so với cùng kỳ; Diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 822ha/800 ha đạt 103,37% so với kế hoạch, tăng 4,42% so với cùng kỳ, sản lượng nuôi trồng đạt 331 tấn, hiện nay đang thả nuôi vụ Xuân Hè; Khai thác thủy sản xa bờ tiếp tục được đẩy mạnh, sản lượng khai thác 3.104 tấn, tăng 2,16% so với cùng kỳ. Toàn huyện hiện có 835 tàu thuyền khai thác thủy sản (trong đó tàu thuyền trên 90 CV là 27 chiếc; tàu thuyền công suất dưới 90 CV 808 chiếc) và 265 bè mảng các loại; Tổng số tàu giảm 10 tàu công suất trên 90 so với cùng kỳ.

1.3. Lâm nghiệp:

Công tác bảo vệ rừng: Tổ chức tuyên truyền về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; triển khai Kế hoạch trồng cây nhân dịp Xuân Kỷ Hợi 2019: đến nay, toàn huyện đã trồng được 27.500/26.000 cây, đạt 105,7% KH. Trong đó trồng trước tết 20.000 cây; sau tết trồng 7.500 cây. Các loại cây trồng trong dịp tết: Phi lao, keo 15.000 cây; cây bóng mát 12.500 cây (xoài, phượng, xà cừ, sao đen, bằng lăng...).

Duy trì và thực hiện nghiêm túc chế độ trực tuần tra bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng; chủ động tu sửa làm mới các công trình phòng cháy, chữa cháy rừng như đường băng cản lửa, chòi canh, đường đi chữa cháy rừng, phát dọn đốt thực bì dễ cháy dưới tán rừng theo phương án được duyệt. Tổng kết công tác PCCCR năm 2018 triển khai nhiệm vụ, giải pháp PCCCR năm 2019. Trong 5 tháng đầu năm không có vụ cháy rừng nào xảy ra trên địa bàn huyện.

2. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, quy hoạch, đầu tư xây dựng và thu hút đầu tư.

2.1. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp

Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tiếp tục phát triển, thu hút đầu tư vào khu công nghiệp Gia Lách có sự khởi sắc².

2.2. Công tác quy hoạch, kế hoạch đầu tư, xây dựng cơ bản và phát triển kinh tế tập thể.

¹ Tiêm phòng cho gia súc, gia cầm đợt 1: Lở mồm long móng trâu, bò: 0/9.747 đạt 0% kế hoạch; Tụ huyết trùng trâu, bò: 0/9.747 đạt 0% kế hoạch; Tiêm dịch tả cho lợn: 1.162/17.159 đạt 6,77% kế hoạch; Tụ huyết trùng ở lợn: 1.162/17.159 đạt 6,77% kế hoạch, tiêm phòng dại: 4.399/8.006 đạt 55,0% kế hoạch; Tiêm cho đàn gà: 22.290/130.417 đạt 17,0% kế hoạch; đàn vịt: 5.100/19.389 đạt 26,3% kế hoạch. chỉ đạo phòng chống dịch; lập 2 chốt kiểm dịch để phòng chống; Trích ngân sách dự phòng huyện, xã để mua 1200 lít hóa chất, 12 tấn vôi bột để tiêu độc, khử trùng dịch tả lợn châu Phi

² đã có 01 dự án đầu tư sản xuất cấu kiện thép được chấp thuận chủ trương đầu tư và 01 dự án may bao bì được kiểm tra chủ trương đầu tư; dự án sản xuất đồ gỗ Ngăn Linh đang thực hiện GPMB; dự án Nhà máy thực ăn gia súc của Công ty Dabaco đã tái khởi động, đang thực hiện xây dựng Nhà điều hành và các hạng mục phụ trợ

Công tác lập, quản lý, thực hiện Quy hoạch đã được quan tâm đúng mức đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn³.

Đôn đốc các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án công trình đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình đang thực hiện thi công xây dựng dở dang trên địa bàn⁴. Tổ chức nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng 06 công trình; phê duyệt chủ trương đầu tư được 12 công trình đầu tư công với tổng mức đầu tư 80,96 tỷ đồng; phối hợp Sở Kế hoạch đầu tư chấp thuận 06 dự án đầu tư có sử dụng đất với tổng diện tích sử dụng đất 37,22 ha, tổng mức đầu tư 140,93 tỷ đồng.

Tính đến thời điểm hiện nay trên địa bàn huyện có 326 doanh nghiệp đang hoạt động, trong quý đăng ký mới 6 doanh nghiệp; có 41 HTX đang hoạt động (rà soát lại theo QĐ 05/QĐ-UBND của UBND tỉnh); tổng số hộ có đăng ký kinh doanh là: 3.441 hộ.

Chỉ đạo xử lý dứt điểm tình trạng sử dụng lòng đường trái phép để dựng rạp cưới, liên hoan và tăng cường quản lý khai thác và sử dụng tuyến đường Gia Lách đi Khu di tích Đại thi hào Nguyễn Du.

3. Dịch vụ - Thương mại, khoa học công nghệ và quản lý thị trường

Tổ chức kiểm tra và chỉ đạo thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về thương mại - dịch vụ và quản lý thị trường, đẩy mạnh cuộc vận động người Việt Nam dùng hàng Việt Nam và các giải pháp bình ổn giá, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Tình hình thị trường hàng hóa, tiêu thụ sản phẩm cơ bản ổn định⁵.

Tổ chức tốt Hội thi sáng tạo kỹ thuật lần thứ 10 và Cuộc thi sáng tạo thanh, thiếu niên, nhi đồng lần thứ 10, kết quả: có 36 sản phẩm tham gia trong đó 17 sản phẩm đạt giải, chọn 08 sản phẩm tham gia ở tỉnh.

³ Hoàn thiện đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng thị trấn Nghi Xuân và vùng phụ cận huyện Nghi Xuân, tỷ lệ 1/2.000 và đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng thị trấn Xuân An huyện Nghi Xuân, tỷ lệ 1/2.000. Phối hợp với Công ty CP tập đoàn T&T và đơn vị tư vấn để hoàn thiện đồ án quy hoạch chung khu vực du lịch - đô thị - thương mại ven biển Nghi Xuân - Lộc Hà đến năm 2040, tỷ lệ 1/5000. Trình UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500 Khu dân cư Song Long xã Cương Gián và khu dân cư tại các xã Xuân Giang, Xuân Trường; trình phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất Trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND, UBND thị trấn Xuân An; trình phê duyệt quy hoạch Khu thương mại dịch vụ thị trấn Nghi Xuân; điều chỉnh quy hoạch mở rộng khuôn viên Trường TH Tiên Điền; điều chỉnh cục bộ quy hoạch Trường THPT Nghi Xuân; phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng NTM của các xã: Xuân Thành, Xuân Lĩnh; phê duyệt quy hoạch chi tiết xen đầm đất ở dân cư tại các xã Xuân Đan, Xuân Phổ, Xuân Thành. Hoàn thiện Đề án Xây dựng huyện Nghi Xuân đạt tiêu chí đô thị loại IV giai đoạn 2019-2025 gửi lấy ý kiến các Ủy viên UBND huyện để trình Ban Thường vụ huyện thông qua

⁴ Tuyến 1 thuộc dự án: Nâng cấp đường Gia Lách đi Khu di tích Đại thi hào Nguyễn Du (giai đoạn 2); Nhà làm việc 3 tầng UBND huyện Nghi Xuân; Tuyến đường nội vùng khu du lịch Xuân Thành, đoạn từ cầu Đông Hội đến sân Golf xã Xuân Thành; Nhà hiệu bộ Trường THCS Nguyễn Trãi; Cải tạo, nâng cấp hội trường UBND huyện Nghi Xuân; Khói phòng phục vụ học tập Trường Tiểu học xã Tiên Điền; Nâng cấp tuyến đường giao thông liên xã Mỹ - Thành - Hoa (HL03).

⁵ Trên địa bàn hiện có 34 đại lý kinh doanh, 719 điểm bán lẻ kinh doanh hàng hóa dịch vụ, tiêu thụ sản phẩm trong tỉnh (có 02/34 đại lý cấp I, 27/34 đại lý cấp II, 320/719 điểm kinh doanh). Trong 5 tháng đầu năm 2019: Sản lượng Bia Sài Gòn tiêu thụ 48.000 thùng, két; Nước khoáng Sơn Kim: 15.000 thùng; huyện đã phối hợp Đội quản lý thị trường số 2 kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính 9 vụ và xử phạt 45 triệu đồng; lập biên bản tiêu hủy hàng hóa không có nguồn gốc xuất xứ gồm: Súng nhựa 500 khẩu, bánh các loại 48 hộp (trọng lượng 50kg), xúc xích 30 kg, thịt bông 7kg, táo tàu 40kg.

4. Tài nguyên môi trường và công tác giải phóng mặt bằng

Chỉ đạo thực hiện và tổ chức thẩm định cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Quyết định 2443/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 của UBND tỉnh. Xây dựng giá đất cụ thể phục vụ công tác bồi thường giải phóng mặt bằng dự án trên địa bàn và đấu giá đất tại các địa phương; rà soát lại với các hộ dân được giao đất để xử lý vướng mắc; giải quyết tồn đọng giao đất cho các hộ dân phía nam cầu Bến Thủy; xây dựng hồ sơ cấp kinh phí hỗ trợ xử lý rác cho 19 xã, thị trấn năm 2019.

Tập trung cao cho công tác Bồi thường giải phóng mặt bằng đặc biệt là các dự án trọng điểm ảnh hưởng đến phát triển kinh tế xã hội huyện nhà⁶.

5. Tài chính - ngân sách

Về chi Ngân sách: Chi thường xuyên, cấp phát kinh phí hoạt động của các đơn vị, các địa phương theo đúng quy định, cơ bản hoàn thành nhiệm vụ chi phục vụ nhiệm vụ chính trị trên địa bàn, đặc biệt là các nhiệm vụ chi đảm bảo xã hội, phòng chống thiên tai, dịch bệnh; về chi đầu tư phát triển đã quan tâm đúng mức để chi hỗ trợ trả nợ đọng XDCB cho các Chủ đầu tư, các địa phương từ nguồn tăng thu 2018 và nguồn quỹ đất 2019 được 46,2 tỷ đồng

Thu ngân sách trên địa bàn đến 15/5/2019 đạt 167,23 tỷ đồng, đạt 80,4% so với kế hoạch năm huyện giao, đạt 102,6% kế hoạch tỉnh giao; trong đó thu từ tiền đất 126,72 tỷ đồng

II. Lĩnh vực văn hóa xã hội

1. Giáo dục - Y tế - Dân số KHHGD

1.1. Giáo dục:

Chỉ đạo các trường tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu; bồi dưỡng và dự thi học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh, kết quả có 49 em đạt giải (02 giải nhất, 8 giải nhì, 18 giải ba, 21 giải khuyến khích); tham gia dự thi Khoa học Kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp tỉnh đạt kết quả tốt, 4 sản phẩm dự thi đều đạt giải (2 giải nhì, 2 giải ba); kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học và hoạt động sư phạm nhà giáo tại các trường học; tổ chức thành công Đại hội Điền kinh, Thể thao cấp huyện năm học 2018-2019⁷, và tham gia đại hội Thể thao cấp tỉnh kết quả có 04 giải nhất, 6 giải nhì, 3 giải ba. Tổ chức thi giáo viên giỏi cấp huyện bậc học mầm non công nhận 100 giáo viên đạt giỏi năm học 2018-2019. Tổ chức xét tốt nghiệp cho học sinh lớp 9, kết quả có 1348/1359 học sinh đạt tốt nghiệp THCS, tỷ lệ 99,2%.

⁶ Một số dự án như: Nâng cấp đường giao lách đi khu di tích đại thi hào Nguyễn Du (giai đoạn 2); xây dựng cầu Cửa Hội bắc qua sông Lam tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh; Nâng cấp tuyến đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng; Nâng cấp tuyến đường giao thông liên xã Mỹ - Thành - Hoa; tuyến đê biển huyện Nghi Xuân từ xã Cỏ Đạm đến đê Đại Đồng xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân (giai đoạn 1); Tuyến đường huyện lộ 01 (Giang - Viên - Lĩnh), huyện Nghi Xuân đoạn qua xã Xuân Giang...

⁷ kết quả toàn đoàn: Giải nhất: THCS Hoa Liên, TH Xuân Viên; Giải nhì: THCS Cương Gián, TH Thị Trấn; Giải ba: THCS Đan Trường Hội, TH Tiên Điền.

1.2. Y tế: Chỉ đạo kiểm tra, giám sát tình hình dịch bệnh trên toàn huyện nhằm phát hiện sớm dịch bệnh để kịp thời xử lý. Công tác tiêm chủng đảm bảo an toàn, không xảy ra phản ứng trong và sau tiêm. Kiểm tra bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trước, trong và sau dịp Tết; Lễ hội Xuân và mùa Hè năm 2019⁸.

Duy trì việc cấp phát thuốc Methadone cho các đối tượng nghiện chích ma túy, số lũy tích bệnh nhân uống thuốc Methadone 53 bệnh nhân, trong đó số bệnh nhân tham gia uống thuốc tại cơ sở là 29 bệnh nhân. Tuyên truyền, tư vấn và vận động người nghiện chích ma túy tham gia điều trị MMT; Tiếp cận người nhiễm HIV tư vấn, hướng dẫn, vận động đi đăng ký điều trị ARV; Phối hợp với Trung tâm phòng chống HIV/AIDS tỉnh tổ chức họp bệnh nhân điều trị MMT để đánh giá kết quả hoạt động và giải đáp mọi thắc mắc, nguyện vọng của bệnh nhân thời gian tới.

1.3. Dân số - KHHGD

Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, đưa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến với người dân qua nhiều kênh thông tin: Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên hệ thống truyền thanh, truyền hình, lồng ghép nói chuyện chuyên đề, tư vấn nhóm vào các cuộc sinh hoạt phụ nữ thôn xóm và sinh hoạt câu lạc bộ. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu 5 tháng đầu năm 2019 so với cùng kỳ 2018: Sinh chung 442 cháu, tăng 23 cháu; Sinh con thứ 3 trở lên 132 cháu, tăng 45 cháu; Tỷ lệ sinh trên 2 con 29,86 %, tăng 8,52%; Tỷ số giới tính khi sinh: 101,83 bé trai/100 bé gái, giảm 7,67

2. Công tác Văn hoá, Truyền thông, Thể thao và Du lịch

Tuyên truyền về xây dựng NTM và Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh, huyện đạt chuẩn huyện NTM kiểu mẫu điển hình về văn hóa - đô thị loại IV, Lễ ra quân xây dựng NTM của huyện và các xã, thị; Lễ giao quân năm 2019, về tổng điều tra Dân số và nhà ở năm 2019...Kiểm tra các địa phương về việc chấp hành chính sách pháp luật về hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng và các hoạt động lễ hội trên địa bàn. Chỉ đạo các địa phương thực hiện đề án số hóa truyền hình mặt đất cho trên 3.000 các đối tượng hộ nghèo và hộ cận nghèo trên địa bàn huyện. Tổ chức thành công lễ khai trương mùa du lịch biển Xuân Thành.

Phối hợp với Hội kiều học, Hội nhà văn Việt Nam tổ chức thành công Cuộc thi viết thư pháp huyện Nghi Xuân năm 2019; cuộc thi sáng tác Văn tế Đại thi hào Nguyễn Du và bạn đọc thuộc truyện Kiều; Chương trình Thơ Xuân Kỷ Hợi năm 2019 tại Khu di tích cấp quốc gia đặc biệt Đại thi hào Nguyễn Du.

Tổng lượt khách về du lịch trên địa bàn trong 5 tháng đầu 2019 trên 244.000 lượt, tăng trên 13% so với cùng kỳ năm 2018, trong đó Khu du lịch biển Xuân Thành ước 62.500 lượt; Khu Lưu niệm Đại thi hào Nguyễn Du 28.400; Khu di tích đền Chợ Củi ước và khác 153.100 lượt khách du lịch;

⁸ Kiểm tra 672 cơ sở, số cơ sở đạt đảm bảo VSATTP 296 đạt 86%, cơ sở vi phạm 49, xử lý hành chính 09 cơ sở với số tiền 45.000.000đ (không niêm yết giá, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng hóa quá hạn). Trong tháng 5 tháng đầu năm có 23 ca ngộ độc thực phẩm đơn lẻ, vụ ngộ độc 0.

3. Lao động việc làm và các chính sách xã hội.

Chi trả kịp thời đầy đủ, đúng chế độ chính sách của các đối tượng người có công, chính sách xã hội, bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn; thăm hỏi tặng quà nhân dịp tết Nguyên Đán Kỷ Hợi - năm 2019⁹. Giải quyết việc làm cho gần 1.900 lao động, trong đó XKLD hơn 500 người. Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm Hà Tĩnh, trường Trung cấp nghề Hà Tĩnh tổ chức Sàn giao dịch việc làm (cụm 5 xã tại Xuân Trường) và Hội nghị tư vấn, giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động tại 2 cụm (Xã Xuân Thành và thị trấn Xuân An) có trên 500 người tham dự. Rà soát, phúc tra, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018 theo Thông báo số 78/TB-UBND của UBND tỉnh¹⁰.

Tổ chức nhiều chương trình hoạt động như “Xuân ấm áp, tết yêu thương” “Ngày hội bánh chưng xanh vì người nghèo” “Tết vì bạn nghèo”, gửi thư kêu gọi con em xa quê đang sinh sống trong và ngoài nước, Tổ chức các Hội chợ tuổi thơ vì bạn nghèo tại các trường tiểu học, phong trào “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam” tết Kỷ Hợi năm 2019¹¹. Tổ chức hiến máu tình nguyện đợt 1, thu được 222 đơn vị máu.

Tổng số người dân tham gia BHYT 90.109 người, tỷ lệ bao phủ đạt trên 89,8%.

III. An ninh, quốc phòng

Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực sẵn sàng chiến đấu, đặc biệt trực 50% quân số cán bộ thường trực và LLDQ tự vệ trong các ngày lễ lớn. Tổ chức lễ giao quân cho 104 thanh niên ưu tú lên đường nhập ngũ tại các đơn vị. Tổ chức lễ ra quân huấn luyện quân sự và phát động phong trào thi đua năm 2019. Chỉ đạo 19/19 Ban CHQS xã, thị trấn và 12 đơn vị tự vệ chuẩn bị đầy đủ kế hoạch, giáo án, bài giảng, vật chất trang bị đảm bảo cho nhiệm vụ huấn luyện và hội thi, hội thao năm 2019 hoàn thành tốt nhiệm vụ và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Thường xuyên nắm bắt, phân tích, đánh giá, dự báo sát, đúng tình hình, kịp thời giải quyết hiệu quả các vấn đề nổi lên về an ninh chính trị, an ninh xã hội không để xảy ra phức tạp, đột xuất, bất ngờ. Tăng cường công tác tuần tra, mật phục, đảm bảo ANTT trên các tuyến, địa bàn; triển khai tối đa lực lượng, phương tiện, biện pháp thực hiện hiệu quả các đợt cao điểm ra quân tấn công,

⁹ thăm và tặng quà 57 gia đình chính sách người có công tiêu biểu và có hoàn cảnh khó khăn, tặng quà cho 16 trẻ em mồ côi nhân, mỗi suất quà trị giá 1.200 ngàn đồng; tiếp nhận và cấp phát 8.502 suất quà với kinh phí: 2.470.150 ngàn đồng (trong đó nguồn xã hội hóa 1.217.000 ngàn đồng) đến từng đối tượng được kịp thời, chu đáo; tổ chức chúc thọ, mừng thọ, trao thiệp và tiễn chúc thọ, mừng thọ của Chủ tịch nước, Chủ tịch tỉnh cho Người cao tuổi

¹⁰ Kết quả sau phúc tra, rà soát số hộ nghèo là 1443 hộ, chiếm tỷ lệ 5,02%; giảm 79 hộ, 0,27% so với điều tra cuối năm 2018 (1522 hộ, tỷ lệ 5,29%); Số hộ cận nghèo 1877 hộ, chiếm tỷ lệ 6,52%; tăng 66 hộ, 0,23% so với rà soát cuối năm 2018 (1811 hộ, 6,29%). Trong tổng số 1443 hộ nghèo phân loại gồm 711 hộ chính sách bảo trợ xã hội, sinh hoạt đoàn thể thu được các tổ chức: Phụ nữ 413 hộ, Nông dân 219 hộ, Cựu chiến binh 47 hộ, Đoàn thanh niên 22 hộ...

¹¹ Tổng giá trị vận động Toàn huyện đã đạt được trên 3,1 tỷ đồng, đã trao tặng trên 8.907 suất quà cho các đối tượng là hộ nghèo, nạn nhân chất độc da cam, gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng, các đối tượng Bảo trợ xã hội, các hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong toàn huyện.

trấn áp tội phạm, tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật. Công tác quản lý Nhà nước về an ninh trật tự được thực hiện tốt, phục vụ hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn tội phạm. Trật tự an toàn giao thông tiếp tục được đảm bảo, tai nạn giao thông được kiểm chế¹². Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được duy trì, củng cố và có nhiều bước phát triển mạnh mẽ¹³.

IV. Nội chính

1. Nội vụ: Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với thực hiện Đề án Văn hóa công vụ. Chỉ đạo các địa phương xây dựng và triển khai thực hiện Đề án Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của các xã, thị trấn theo hướng hiện đại. Hoàn thành tuyển dụng giáo viên mầm non, tiểu học theo kế hoạch của UBND tỉnh (tuyển dụng 18 giáo viên MN, 22 giáo viên TH); điều động 27 viên chức y tế trường học về công tác tại Trạm y tế các xã, thị trấn. Ban hành Quyết định nghỉ hưu trước tuổi 6 viên chức, thôi việc ngay 01 viên chức theo Nghị định số 108/NĐ-CP của Chính phủ. Hợp nhất, kiện toàn bộ máy hoạt động của Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện. Bổ sung chức năng và đổi tên Ban quản lý KDL Xuân Thành và các công trình công cộng đô thị. Xây dựng Đề án về sáp nhập các tổ chức Hội cấp huyện và hướng dẫn các địa phương sáp nhập các hội cơ sở theo Thông báo số 677 của BTV Tỉnh ủy. Xây dựng Đề án Tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2019-2021 trình tỉnh phê duyệt. Chỉ đạo các địa phương xây dựng kế hoạch sáp nhập các thôn, tổ dân phố theo Thông tư 14/2018 của Bộ Nội vụ. Hướng dẫn các địa phương, đơn vị thực hiện Nghị quyết số 127, số 129 của HĐND tỉnh về một số chế độ chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

2. Tư pháp: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho 1.000 lượt người; phát 250 tài liệu phổ biến giáo dục pháp luật. Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND cấp huyện, cấp xã kỳ 2014-2018. Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo năm 2019. Rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; rà soát văn bản

¹² Trong 5 tháng đầu năm, xảy ra 03 vụ, làm chết 03 người, bị thương 02 người (tăng 01 vụ, tăng 01 người chết, bằng số người bị thương so với 6 tháng đầu năm 2018)

¹³ Điều tra, làm rõ 20/23 vụ, 31 đối tượng phạm pháp hình sự, đạt tỷ lệ 87%, thu hồi tài sản tổng trị giá trên 150 triệu đồng. Đấu tranh, bắt giữ 09 vụ, 19 đối tượng mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy (tăng 03 vụ, 09 đối tượng so với 6 tháng đầu năm 2018), thu giữ 46,3621g Methamphetamine. Phát hiện, bắt giữ, xử lý 10 vụ, 10 đối tượng buôn lậu, gian lận thương mại (giảm 02 vụ, 02 đối tượng so với 6 tháng đầu năm 2018), thu giữ số hàng hóa trị giá khoảng 180 triệu đồng; 09 vụ, 09 đối tượng khai thác đất, cát trái phép (giảm 16 vụ, 16 đối tượng so với 6 tháng đầu năm 2018); 56 vụ, 59 đối tượng buôn bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng pháo trái phép (tăng 22 vụ, 18 đối tượng so với 6 tháng đầu năm 2018), thu giữ 87,5kg pháo các loại; 24 vụ, 107 đối tượng đánh bạc (tăng 05 vụ, 30 đối tượng so với 6 tháng đầu năm 2018), thu giữ 53.205.000 triệu đồng. Triệu tập, gọi hỏi, răn đe 108 lượt đối tượng hình sự, ma túy; giải quyết 33 vụ việc hình sự nhỏ xảy ra ở cơ sở. Đưa 08 đối tượng vào diện quản lý, giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo NĐ111/2013/NĐ-CP. Lập hồ sơ đưa 02 đối tượng đi cai nghiện bắt buộc theo Nghị định 221/2013/NĐ-CP, 02 đối tượng đi chữa bệnh bắt buộc. Tiếp nhận, xử lý 22/25 tin báo, tố giác tội phạm, đạt tỷ lệ 88% (khởi tố: 19 tin, không khởi tố: 03 tin); 12 đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, trong đó có 04 đơn thuộc thẩm quyền, không có đơn thư tồn đọng, vượt cấp, kéo dài, tạo điểm nóng. Ra quyết định khởi tố 22 vụ, 23 bị can. Kết thúc điều tra chuyển VKS đề nghị truy tố 21 vụ, 25 bị can

liên quan đến Luật trách nhiệm bồi thường của nhà nước; sơ kết 5 năm thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và 4 năm thi hành Luật hôn nhân và gia đình.

3. Công tác Thanh tra, kiểm tra; tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại tố cáo

Công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng đã được chú trọng. Hoàn thiện Kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật về tài chính ngân sách và xây dựng cơ bản tại xã Xuân Hồng. Hoàn thành Kế hoạch thanh tra năm 2019 (Quyết định số 8336/QĐ-CTUBND ngày 17/12/2018); Hoàn thành công tác kê khai, công khai tài sản thu nhập năm 2018.

Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư: 5 tháng vừa qua đã tiếp được 10 phiên tiếp dân định kỳ, tiếp 65 người với 54 lượt. Những nội dung KN TC, KNPA của công dân tại các phiên tiếp dân chủ yếu liên quan đến đất đai (Tranh chấp, cấp giấy CNQSD đất, đòi lại đất..), bồi thường-GPMB, các chế độ chính sách... Các nội dung đã được đối thoại trực tiếp và kịp thời xử lý, chuyển giao các cơ quan, đơn vị xem xét, giải quyết theo thẩm quyền. Tổng số đơn thư tiếp nhận trong kỳ (đều đủ điều kiện thụ lý): 60 vụ việc (03 KN, 01 TC, 56 KNPA), trong đó: Năm trước chuyển sang 31 vụ (01 KN, 30 KNPA); phát sinh mới: 29 vụ (02 KN, 01 TC, 26 KNPA). Đã giải quyết: 28 vụ việc (02 KN; 01 TC; 25 KNPA); Đang giải quyết: 36 vụ việc (01 KN; 35 KNPA)

4. Công tác Văn phòng, Thống kê:

Cập nhật thông tin, tổng hợp tình hình hoạt động điều hành, quản lý của Thường trực HĐND huyện, Lãnh đạo UBND huyện. Thực hiện tốt công tác kiểm soát thủ tục hành chính. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC tại Trung tâm Hành chính công huyện.

Hoàn thành tốt 02 cuộc điều tra: điều tra doanh nghiệp năm 2019 và tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019. Hoàn thiện, in ấn và phát hành cuốn Niên giám thống kê năm 2018.

V. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

Chương trình MTQG xây dựng NTM tiếp tục được tập trung cao lãnh đạo, chỉ đạo phân đầu xây dựng huyện Nghi Xuân đạt chuẩn huyện nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về văn hóa giai đoạn 2019-2025. Cả 19 xã, thị trấn đã tổ chức phát động ra quân xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh năm 2019. Trong 5 tháng đầu năm hòa chung trong phong trào xây dựng nông thôn mới toàn huyện, các địa phương đã triển khai nhiều nội dung hưởng ứng các đợt cao điểm xây dựng nông thôn mới¹⁴. Có 28 tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia

¹⁴ Cụ thể: Toàn huyện thực hiện nâng cấp 4km đường trục xã; 1,5 km đường trục thôn, 1,3km đường ngõ phố; 2,6 km kênh mương nội đồng. Đã kè, mở rộng hành lang, lề đường được 5,116 km đường GT, điển hình như: Xuân Hải (1,2km), Xuân Hồng (1,050km), Xuân Thành (1,5km). Khởi công xây mới 3 công trình trường học (nhà học 2 tầng, nhà ăn bán trú, phòng ngủ trường Tiểu học Xuân Mỹ; công trình nhà hiệu bộ trường TH Xuân An, nhà học 2 tầng 6 phòng trường TH Xuân Thành), tiếp tục hoàn thiện 1 công trình nhà hiệu bộ trường TH Xuân Lam; nâng cấp khuôn viên 5 NVH thôn, TDP (Xuân Giang 2, Xuân Viên 1, Thị trấn Nghi Xuân 2) và 3 KTT thôn (Xuân Lam 2, TT Nghi Xuân 1); lắp đặt mới 5,1km hệ thống điện chiếu sáng trục xã, thôn (Xuân Hội 2,8km; Xuân Lam 1,5km; Xuân Phổ 0,8km) và 2,4km mương thoát nước khu dân cư

Chương trình “Mỗi làng một sản phẩm”, hiện đã hoàn thành phiếu đăng ký ý tưởng xây dựng, các phòng chuyên môn đang tổ chức đánh giá và trực tiếp hướng dẫn các địa phương chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ các chủ sản xuất xây dựng phương án và tổ chức thực hiện. Đã đăng ký hơn 28 tỷ đồng về chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn và cơ chế xây dựng NTM, đô thị theo Nghị Quyết số 123/NQ-HĐND của HĐND tỉnh

VI. Những hạn chế và nguyên nhân

1. Những hạn chế, tồn tại

Tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp chưa được quan tâm đúng mức; các mô hình sản xuất, các loại giống cây trồng mới cho hiệu quả kinh tế cao và các mặt hàng, sản phẩm chủ lực có quy mô lớn trên địa bàn chưa phát triển, chưa tương xứng với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và công cuộc xây dựng NTM.

Phát triển thương mại, dịch vụ còn chậm, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế và chưa đáp ứng với yêu cầu, kế hoạch đã đề ra. Các dự án thu hút đầu tư triển khai chậm, chưa bảo đảm tiến độ cam kết, một số dự án đầu tư công còn chậm, vướng mắc, gặp khó khăn, đặc biệt là công tác bồi thường, GPMB.

Việc phát triển kinh tế tập thể (Hợp tác xã) một số địa phương chưa quan tâm đúng mức, giảm sút so với kế hoạch đề ra, chất lượng hoạt động của hầu hết các Hợp tác xã còn yếu kém¹⁵.

Tiến độ làm đường giao thông nông thôn, rãnh thoát nước theo cơ chế hỗ trợ xi măng còn chậm so với yêu cầu đề ra; vẫn còn tình trạng vi phạm trật tự đô thị và trật tự xây dựng.

2. Nguyên nhân

Việc thử nghiệm các giống cây trồng và vật nuôi có giá trị kinh tế cao trên địa bàn chưa đạt được kết quả tốt do thổ nhưỡng và thời tiết khắc nghiệt. Việc áp dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật, triển khai, nhân rộng các mô hình sản xuất, các loại giống cây trồng mới cho hiệu quả kinh tế cao và hình thành các mặt hàng, sản phẩm chủ lực có quy mô lớn trên địa bàn còn chậm, thiếu mạnh dạn và chưa quyết liệt.

Công tác quản lý Nhà nước trên một số lĩnh vực hiệu quả chưa cao, chưa thực sự chủ động, chưa nắm chắc tình hình, chậm chuyển biến. Vai trò trách nhiệm, năng lực của người đứng đầu một số đơn vị, địa phương còn hạn chế, thiếu gương mẫu, chỉ đạo thiếu quyết liệt, chưa thực sự tận tụy với công việc; công tác phối hợp giữa các phòng, ngành và địa phương chưa thực sự đồng bộ, có lúc còn thiếu chặt chẽ.

Công tác bồi thường, GPMB để triển khai thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn luôn được quan tâm hàng đầu. Tuy nhiên do chính sách còn nhiều bất cập so với thực tiễn; nhận thức của một số bộ phận nhân dân

¹⁵ Kế hoạch phát triển mới năm 2019 05 Hợp tác xã nâng số Hợp tác xã lên 93 HTX, tuy nhiên đến nay rà soát lại theo Quyết định 05/QĐ-UBND tỉnh chỉ còn lại 41 Hợp tác xã còn hoạt động.

còn hạn chế dẫn đến tiến độ bồi thường, GPMB ở một số công trình, dự án còn chậm, gặp khó khăn, mất nhiều thời gian để tổ chức tuyên truyền, vận động. Mặt khác các công trình, dự án ngày càng nhiều nhưng nhân lực làm công tác Bồi thường, GPMB còn quá mỏng.

B. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI:

1. Lĩnh vực kinh tế

Tập trung chỉ đạo sản xuất vụ Hè Thu – Mùa năm 2019 đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch. Tiếp tiếp quan tâm chỉ đạo nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao đã có trên địa bàn, hình thành chuỗi sản xuất nông nghiệp công nghệ cao có liên kết; thu hút đầu tư của doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, đặc biệt là công nghệ cao vào sản xuất. Tổ chức kiểm tra các cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp phục vụ sản xuất vụ Hè Thu - Mùa và vụ Đông năm 2019; kiểm tra các cơ sở kinh doanh các mặt hàng Nông - Lâm - Hải sản đảm bảo an toàn thực phẩm.

Tiếp tục triển khai tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm đợt 2 năm 2019. Kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh, bao vây khống chế kịp thời không để lây lan ra diện rộng. Tăng cường công tác quản lý giết mổ gia súc, gia cầm tại các cơ sở giết mổ tập trung. Hướng dẫn các hộ nuôi chăm sóc, phòng trừ dịch bệnh cho các đối tượng hải sản nuôi vụ Xuân Hè, vụ Hè Thu năm 2019.

Tiếp tục tăng cường quản lý Quy hoạch và trật tự xây dựng trên địa bàn; tổ chức kiểm tra các hoạt động xây dựng; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các đồ án quy hoạch chung dải ven biển và các đồ án quy hoạch chi tiết các khu chức năng; xây dựng Chương trình phát triển đô thị huyện Nghi Xuân và xây dựng quy chế quản lý kiến trúc toàn đô thị.

Tập trung chỉ đạo, đôn đốc các địa phương đẩy nhanh tiến độ làm đường giao thông nông thôn và rãnh thoát nước theo cơ chế hỗ trợ xi măng.

Phối hợp kiểm tra để thẩm định chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh; thẩm định, phê duyệt quyết toán các công trình đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng; thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công theo thẩm quyền. Rà soát, kiểm tra lại các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa triển khai để đôn đốc thực. Tập trung xử lý, tháo gỡ các vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện việc chuyển đổi mô hình quản lý chợ, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư chợ Giang Đình, chợ thị trấn Xuân An và chợ Cương Gián. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả.

Tiếp tục Chỉ đạo thực hiện và tổ chức thẩm định cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quyết định 2443/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 của UBND tỉnh; tổ chức thực hiện xác định giá đất cụ thể của các công trình, dự án; khảo sát xây dựng đề án hỗ trợ phân loại xử lý rác tại nguồn, đề án cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp sai sót. Đẩy mạnh công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trên địa bàn.

Chỉ đạo các đơn vị dự toán, các địa phương hoàn thành việc quyết toán ngân sách năm 2018 để tiến hành thẩm định, phê duyệt theo quy định; chỉ đạo các địa phương hoàn thiện các thủ tục hồ sơ đầu giá cấp quyền sử dụng đất theo kế hoạch. Tập trung chỉ đạo công tác thu ngân sách trên địa bàn, chống thất thu ngân sách nhà nước.

Tiếp tục đôn đốc các nhà thầu tổ chức thi công các công trình đang còn dở dang, sớm bàn giao đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư. Triển khai các bước tiếp theo theo quy trình đầu tư đối với các công trình đang chuẩn bị đầu tư để khởi công xây dựng mới một số công trình¹⁶

2. Lĩnh vực Văn hoá - Xã hội

Tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn, Trung tâm Văn hóa- Truyền thông tuyên truyền về xây dựng NTM và Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh; tuyên truyền về huyện Nghi Xuân đạt chuẩn huyện NTM kiểu mẫu điển hình về văn hóa- đô thị loại IV; Kiểm tra các địa phương về việc chấp hành chính sách pháp luật về hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng và các hoạt động lễ hội trên địa bàn. Xây dựng kế hoạch các đoàn kiểm tra thực hiện công tác phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa năm 2019 và kiểm tra chuyên môn tiêu chí Văn hóa tại các đơn vị đạt chuẩn văn hóa, xã NTM nâng cao, xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu năm 2019.

Đẩy mạnh công tác xã hội hoá để huy động nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất cho các nhà trường hướng tới đạt chuẩn Quốc gia. Chuẩn bị tốt cho công tác tổ chức tốt kỳ thi tuyển sinh lớp 10 và thi THPT quốc gia năm 2019 trên địa bàn huyện; tổ chức Tổng kết năm học 2018-2019, triển khai nhiệm vụ năm học 2019-2020.

Kịp thời giải quyết các chế độ, chính sách của đối tượng người có công, thân nhân người có công và đối tượng bảo trợ xã hội theo đúng quy định; triển khai các hoạt động kỷ niệm 72 năm ngày Thương binh- Liệt sĩ; triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo nghề theo Đề án 1956. Tăng cường quản lý quản lý nhà nước về công tác tư vấn, giới thiệu, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động; tiếp tục tuyên truyền, vận động lao động hết hạn hợp đồng ở Hàn Quốc trở về nước; kiểm tra, rà soát lại Quỹ con giống bê, ghé để chấn chỉnh những tồn tại, vướng mắc trong công tác quản lý của các xã, thị trấn.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào tương thân tương ái, giúp đỡ các đối tượng chính sách, đối tượng nạn nhân chất độc da cam, người tàn tật, già cả cô đơn không nơi nương tựa và trợ giúp nhân đạo cho các đối tượng khó khăn đột xuất.

Tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh mùa hè và các bệnh dịch có nguy cơ xảy ra như Sốt xuất huyết, sởi, Tiêu chảy cấp, Thủy đậu, quai bị ...,

¹⁶ Các tuyến đường giao thông nội thị của thị trấn Xuân An; cống tiêu úng qua kênh thủy lợi Lam Hồng, xã Xuân Lam; Nâng cấp, sửa chữa tuyến đê biển Hội Thống, đoạn từ xã Xuân Đan đến xã Xuân Hội; Lắp đặt hệ thống điện trang trí trên tuyến đường Gia Lách đi Khu di tích Đại thi hào Nguyễn Du (đoạn qua thị trấn Xuân An); Khôi phục Hành chính - Thư viện Trường THPT Nghi Xuân; Nâng cấp tuyến đường giao thông liên xã Tiên-Yên (đoạn trùng với HL-12);...

Triển khai các hoạt động chương trình quốc gia về y tế. Chỉ đạo thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn đến 2020. Kiểm tra, giám sát, hỗ trợ nâng cao chất lượng hoạt động trạm y tế xã.

Chỉ đạo các xã, thị trấn “Tăng cường tuyên truyền, vận động lồng ghép cung cấp dịch vụ KHHGD/SKSS”: Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức nói chuyện chuyên đề; tư vấn nhóm, vận động tại hộ gia đình.

3. Lĩnh vực Nội chính, văn phòng, thống kê.

Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị 35-CT/TU, ngày 04/11/2008, Kết luận 05-KL/TU ngày 25/5/2011 của Ban thường vụ Tỉnh ủy và Quyết định số 52/2017/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc xiết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang, gắn với Đề án Văn hóa công vụ. Xây dựng điểm Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của các xã, thị trấn. Triển khai xây dựng Đề án chi tiết về sáp nhập xã giai đoạn 2019 – 2021; sáp nhập một số đơn vị trường học, trạm y tế theo Đề án của huyện. Thực hiện chế độ chính sách về hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách cấp xã trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2019 - 2021.

Tiếp tục đổi mới công tác phổ biến GDPL, chú trọng phổ biến văn bản QPPL liên quan trực tiếp đến hoạt động của người dân, doanh nghiệp. Quan tâm phổ biến giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù, trọng tâm là người dân ở vùng ven biển và ngư dân, người lao động trong doanh nghiệp, nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật. Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, động viên, khích lệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân tham gia hưởng ứng cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trực tuyến” năm 2019 theo Kế hoạch số 1200/KH-BTP ngày 09/4/2019 của Bộ Tư pháp. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Thường xuyên chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC tại Trung tâm Hành chính công huyện.

Tập trung triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra theo Kế hoạch thanh tra xây dựng đầu năm; thực hiện chế độ tiếp dân định kỳ, thường xuyên theo quy định; tổ chức tiếp nhận, phân loại và xử lý kịp thời đơn thư KNTC phát sinh; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc KNTC phức tạp, kéo dài theo thẩm quyền, hạn chế đơn thư khiếu kiện vượt cấp; tập trung xử lý sau kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết KNTC; tiếp tục các biện pháp phòng chống tham nhũng, lãng phí; bám sát cơ sở, kịp thời xử lý tình hình, không để xảy ra diễn biến phức tạp.

4. Quốc phòng- an ninh:

Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực sẵn sàng chiến đấu. Triển khai diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp xã năm 2019.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, hiệu lực quản lý nhà nước của các cấp, các ngành về an ninh, trật tự. Giữ vững ổn định an ninh

chính trị; tiếp tục ra quân, truy quét, tấn công, trấn áp nhằm kiềm chế và làm giảm tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật, đảm bảo môi trường an toàn, lành mạnh cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông, giảm thiểu tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí. Chủ động lực lượng thực hiện hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy trong mùa nắng nóng

5. Thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM

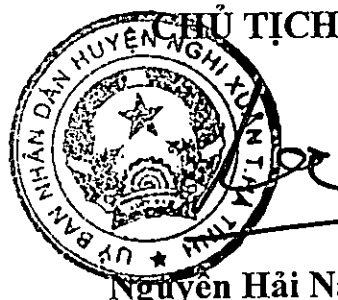
Tập trung cao, ưu tiên cả về lãnh đạo, chỉ đạo, rà soát, đánh giá có giải pháp nâng cao chất lượng 09 tiêu chí huyện nông thôn mới; Xây dựng kế hoạch thực hiện huyện nông thôn mới kiểu mẫu về "Xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về văn hóa, phát huy kết quả các giá trị của phong trào xây dựng nông thôn mới trở thành những sản phẩm du lịch - dịch vụ" theo các nhóm nội dung cụ thể; hoàn thành và trình thẩm định Đề án xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới trong tháng 6/2019; Rà soát mức độ hoàn thành, chỉ đạo, triển khai các giải pháp đảm bảo hoàn thành, nâng cao đạt chuẩn các tiêu chí tại xã đạt chuẩn 2016 theo Quyết định số 05/2017/QĐ-UBND một cách bền vững; Tổ chức thực hiện hiệu quả các giải pháp hoàn thành cơ bản ít nhất 02 xã nông thôn mới nâng cao và 1 xã nông thôn mới kiểu mẫu. Thường xuyên phát động và triển khai hiệu quả phong trào xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, tổ dân phố văn minh, xây dựng vườn mẫu gắn với hoàn thành xây dựng huyện nông thôn mới; Triển khai thực hiện chương trình OCOP trên địa bàn, lựa chọn ít nhất 2 sản phẩm tham gia chương trình OCOP của tỉnh. Tiếp tục kiên trì, tổ chức hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp bằng các dự án cụ thể để nhân rộng, thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ và tiêu thụ công nghiệp tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân.

Trên đây là tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 tháng đầu năm 2019, các nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới trên địa bàn huyện. Ủy ban nhân dân huyện Nghi Xuân xin báo cáo Thường trực Huyện ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân biết để chỉ đạo thực hiện./

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy; TT HĐND;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các ủy viên ủy ban;
- Trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TCKH;
- Gửi: Văn bản điện tử;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Hải Nam



PHỤ LỤC

BÁO CÁO THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH TẾ - XÃ HỘI 5 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018			Kế hoạch năm 2019	Ước thực hiện đến 31/5/2019			Ghi chú
			Cả năm	Trong đó:			Giá trị	So sánh (%)		
				5 tháng đầu năm	6 tháng đầu năm			Với cùng kỳ năm 2018	Với kế hoạch 2019	
a	b	c	1	2	3	4	5	6=5/2	7=5/4	8
I	CÁC CHỈ TIÊU VỀ LĨNH VỰC KINH TẾ									
1	Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất	%	17.56	10.58	14.28	15.00	11.48			
2	Cơ cấu kinh tế									
2.1	Nông - Lâm - Thủy sản	%	18.56	16.82	20.47	16.73	15.94			
2.2	Công nghiệp - xây dựng	%	47.67	45.86	44.05	50.48	45.01			
2.3	Thương mại - dịch vụ	%	33.77	37.32	35.48	32.79	39.05			
3	Giá trị sản xuất (Theo giá hiện hành)	Triệu đồng	7,001,345	2,494,696	3,280,303	8,148,055	2,851,577	114.31	35.00	
3.1	Nông - Lâm - Thủy sản	Triệu đồng	1,299,241	419,660	671,456	1,362,870	454,492	108.30	33.35	
3.2	Công nghiệp - xây dựng	Triệu đồng	3,337,445	1,144,024	1,445,083	4,113,120	1,283,595	112.20	31.21	
3.3	Thương mại - dịch vụ	Triệu đồng	2,364,659	931,012	1,163,764	2,672,065	1,113,490	119.60	41.67	
4	Giá trị sản xuất (Theo giá so sánh 2010)	Triệu đồng	5,030,086	1,847,377	2,338,322	5,784,599	2,059,460	111.48	35.60	
4.1	Nông - Lâm - Thủy sản	Triệu đồng	854,826	351,654	470,714	894,625	369,940	105.20	41.35	
4.2	Công nghiệp - xây dựng	Triệu đồng	2,402,260	794,447	1,003,513	2,912,646	880,248	110.80	30.22	
4.3	Thương mại - dịch vụ	Triệu đồng	1,773,000	701,276	864,095	1,977,328	809,273	115.40	40.93	
5	Thu nhập bình quân đầu người/năm	Triệu/người	36.66			41.0				
6	Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Triệu đồng	297,000	70,817	84,980	208,000	167,230	236.14	80.40	
	Trong đó: Thu từ cấp quyền sử dụng đất	Triệu đồng		39,290	47,148	130,000	126,724	322.54	97.48	
7	Tổng chi ngân sách	Triệu đồng	368,000	538,580	646,296	498,810	210,211	39.03	42.14	
8	Tổng số DN đang hoạt động	DN	354	307	307	374	326	106.19	87.17	
	Trong đó phát triển mới		53	13	13	20	6	46.15	30.00	
9	Tổng số HTX đang hoạt động	HTX	88	88	88	93	41	46.59	44.09	



TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018			Kế hoạch năm 2019	Ước thực hiện đến 31/5/2019			Ghi chú
			Cả năm	Trong đó:			Giá trị	So sánh (%)		
				5 tháng đầu năm	6 tháng đầu năm			Với cùng kỳ năm 2018	Với kế hoạch 2019	
a	b	c	1	2	3	4	5	6=5/2	7=5/4	8
	Trong đó phát triển mới		1	1	1	5	0	0.00	0.00	
10	Tổng số THT đang hoạt động	THT	124	110	110	144	126.00	114.55	87.50	
	Trong đó phát triển mới		22	8	8	20	2.00	25.00	10.00	
11	Tổng vốn đầu tư vào địa bàn	Triệu đồng	1,900,000	553,008	737,344	2,500,000		0.00	0.00	
13	Diện tích, năng suất, sản lượng một số cây trồng chủ yếu									
	Cây Lúa : - Diện tích	ha	3,937	3,145	3,145	3,991	3,173	100.90	79.52	
	- Năng suất	Tạ/ha	49	51.92	51.92	48.58	53.67	103.37	110.47	
	Cây Lạc : - Diện tích	ha	1,909.00	1,901	1,901	1,929	1,861	97.93	96.50	
	- Năng suất	Tạ/ha	28	27.40	27.40	25.59	27.50	100.37	107.47	
	Cây Khoai : - Diện tích	ha	1,066.00	430	430	1,171	947	220.06	80.87	
	- Năng suất	Tạ/ha	87	125.48	125.48	77.55	88	70.47	114.02	
	Cây Ngô : - Diện tích		350.00	333.2	333.2	323.00	306.7	92.04	94.95	
	- Năng suất		44	42.6	42.6	29.62	51.2	120.19	172.79	
14	Tổng sản lượng lương thực có hạt	tấn	20,736	18,097	18,097	19,827	18,778	103.76	94.71	
	- Lúa	tấn	19,182	16,330	16,330	18,867	17,031	104.30	90.27	
	- Ngô	tấn	1,554	1,767	1,767	960	1,747	98.85	181.94	
15	Sản lượng lương thực bình quân đầu người	kg	207		181	196.0				
16	Tổng đàn trâu	con	2,538	3,216	3,202	2,600	2,488	77.36	95.69	
17	Tổng đàn bò	con	9,709	10,335	10,345	10,526	9,259	89.59	87.96	
18	Tổng đàn lợn	con	18,457	17,490	18,490	22,000	18,486	105.69	84.03	
19	Tổng đàn gia cầm	1000con	565	542	560	619	698	128.74	112.72	
20	Sản lượng thịt hơi xuất chuồng	Tấn	5,820	2,132	2,558	6,185	2,858	134.07	46.21	
	<i>Trong đó: Thịt lợn</i>	Tấn	2,274	1,130	1,353	2,419	1,188	105.10	49.10	
21	Tổng số cây phân tán trồng được	Nghìn cây	66	27	27	45.0	27.5	101.85	61.11	
22	Tổng sản lượng ngành thủy sản	Tấn	10,520	3,380	4,568	11,250.0	3,435	101.63	30.53	

TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018			Kế hoạch năm 2019	Ước thực hiện đến 31/5/2019			Ghi chú
			Cả năm	Trong đó:			Giá trị	So sánh (%)		
				5 tháng đầu năm	6 tháng đầu năm			Với cùng kỳ năm 2018	Với kế hoạch 2019	
a	b	c	1	2	3	4	5	6=5/2	7=5/4	8
	Trong đó: - Khai thác biển và nội địa	Tấn	8,322	3,038	4,091	8,800	3,104	102.16	35.27	
	- Nuôi trồng	Tấn	2,198	342	476	2,450	331	96.89	13.52	
23	Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản	ha	825	787	787	795	822	104.42	103.37	
	Trong đó: - Nuôi nước ngọt	ha	255	247	247	295.0	292	118.12	98.90	
	- Nuôi mặn lợ	ha	570	540	540	500.0	530	98.16	106.01	
24	Giá trị sản phẩm trồng trọt và nuôi trồng thủy sản trên 1 ha	Triệu đồng								
25	Tổng mức bán lẻ hàng hóa theo giá thực tế	Triệu đồng		1,002,445	1,202,934		1,203,936	120.10		
II	CÁC CHỈ TIÊU VĂN HÓA XÃ HỘI									
1	Dân số trung bình	Người	100,345	100,103	100,100	101,000				
2	Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên	%	0.84	1.9	1.5	0.77				
3	Tỷ lệ thôn, TDP đạt chuẩn văn hóa	%	92.2	82.0	82.0	100.0				
4	Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hóa	%	91.60	89.0	89.0	95.00				
5	Tỷ lệ hộ nghèo	%	5.29	6.12	6.12	4.79				
6	Giảm tỉ suất sinh thô	%	1.33			Giảm 0,2				
7	Lao động được giải quyết việc làm	Người	4,000	2,010	2,200	4,000	1900	94.53	47.50	
	Trong đó: Xuất khẩu lao động	Người	1,300	568	637	1,200	500	88.03	41.67	
8	Số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế (GD 2)	xã	18	18	18	18	18.00	100.00	100.00	
9	Số trường đạt chuẩn quốc gia (lũy kế)	Trường	39	36	40	46	39	108.33	84.78	
	Trong đó- Mức độ 1	Trường	16	22	22	22.0	16	72.73	72.73	
	- Mức độ 2	Trường	11	8	8	12	11	137.50	91.67	
	- Đạt chuẩn (THCS, THPT)	Trường	12			12	12		100.00	
10	Tỷ lệ hộ được dùng nước sạch	%	12.1	12.1	12.1					
11	Tỷ lệ hộ được dùng nước Hợp vệ sinh	%	98.0	94.0	94.0	100.0				
12	Tỷ lệ rác thải rắn được thu gom	%	90.0			95.0				
13	Tỷ lệ rác thải rắn y tế đạt tiêu chuẩn	%	100.0			100.0				

TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018			Kế hoạch năm 2019	Ước thực hiện đến 31/5/2019			Ghi chú
			Cả năm	Trong đó:			Giá trị	So sánh (%)		
				5 tháng đầu năm	6 tháng đầu năm			Với cùng kỳ năm 2018	Với kế hoạch 2019	
a	b	c	1	2	3	4	5	6=5/2	7=5/4	8
14	Tỷ lệ trẻ em <5 tuổi suy dinh dưỡng	%	7.1	12.0	12.0	6.8	0.0			
15	Số bác sỹ/vạn dân	BS	5.2	6.0	6.0	5.4	5.0			
16	Tỷ lệ trạm xá có bác sỹ	%	73.7	84.0	84.0	94.7	68.4			
17	Số lượt bệnh nhân khám, chữa bệnh	1000 lượt	63.7			70.0	13.0			
18	Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế	%	94.0	88.3	89.0	96.0	89.8			
III	CÁC CHỈ TIÊU VỀ QUỐC PHÒNG AN NINH, NTM									
1	Số xã, thị trấn đạt Cơ sở ATLC-SSCĐ	Xã, TT	19	19.0	19	19	19.0			
2	Số xã, thị trấn đảm bảo ổn định chính trị	Xã, TT	19	19.0	19	19	19.0			
3	Số xã về đích nông thôn mới	Xã	3			0	0			
4	Số tiêu chí đô thị văn minh 02 thị trấn	%				80	0			
5	Xã đạt chuẩn các tiêu chí nâng cao	Xã				2	0			
6	Số xã NTM Kiểu mẫu	Xã				1	0			
7	Số tiêu chí Huyện đạt chuẩn NTM	Tiêu chí								

